

#SoKyHieuVanBan

#DiaDiemNgayBanHanh

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ phổ cập
giáo dục tiểu học năm 2023

Kính gửi: Các trường tiểu học, TH&THCS trong toàn huyện.

Thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Công văn số 2058/SGDĐT-GDMNTH ngày 07/9/2023 của Sở GDĐT Quảng Nam về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục tiểu học năm 2023, Phòng GDĐT huyện Đại Lộc hướng dẫn một số yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục tiểu học (PCGDTH) năm 2023 như sau:

1. Về đội ngũ giáo viên và nhân viên, cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện PCGDTH có:

a) Đủ giáo viên và nhân viên theo quy định tại Thông tư số [16/2017/TT-BGDĐT](#) ngày 12/7/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn danh mục vị trí việc làm và số người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

b) 100% số giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;

c) 100% số giáo viên đạt yêu cầu chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo quy định tại Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

d) Người theo dõi công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tại địa bàn được phân công.

2. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

a) Huyện, thị xã, thành phố có mạng lưới cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện PCGDTH theo quy hoạch, điều kiện giao thông bảo đảm cho học sinh đi học thuận lợi, an toàn;

b) Cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện PCGDTH có:

- Số phòng học đạt tỷ lệ ít nhất 0,7 phòng/lớp; phòng học theo tiêu chuẩn quy định, an toàn; có đủ bàn ghế phù hợp với học sinh; có bảng, bàn ghế của giáo viên; đủ ánh sáng, ấm về mùa đông, thoáng mát về mùa hè; có điều kiện tối thiểu dành cho học sinh khuyết tật học tập thuận lợi; có thư viện, phòng y tế học đường, phòng thiết bị giáo dục, phòng truyền thống và hoạt động Đội; phòng làm việc của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; văn phòng, phòng họp cho giáo viên và nhân viên;

- Đủ thiết bị dạy học tối thiểu quy định tại Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (đối với lớp 5); Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (đối với lớp 1,2,3,4) về việc ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học; thiết bị dạy học được sử dụng thường xuyên, dễ dàng, thuận tiện;

- Sân chơi và bãi tập với diện tích phù hợp, được sử dụng thường xuyên, an toàn; môi trường xanh, sạch, đẹp; có nguồn nước sạch, hệ thống thoát nước; có công trình vệ sinh sử dụng thuận tiện, bảo đảm vệ sinh dành riêng cho giáo viên, học sinh, riêng cho nam, nữ.

II. Tiêu chuẩn công nhận:

1. Tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn PCGDTH mức độ 1

1.1. Đối với cá nhân: Hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học.

1.2. Đối với xã:

a) Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 90%;

b) Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%.

c) Huy động ít nhất 60% học sinh khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

1.3. Đối với huyện: Có ít nhất 90% số xã được công nhận đạt chuẩn PCGDTH mức độ 1. Huy động ít nhất 60% học sinh khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

1.4. Đối với tỉnh: Có 100% số huyện được công nhận đạt chuẩn PCGDTH mức độ 1. Huy động ít nhất 60% học sinh khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

2. Tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn PCGDTH mức độ 2

2.1. Đối với xã:

a) Bảo đảm tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn PCGDTH mức độ 1;

b) Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 95%;

c) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

2.2. Đối với huyện: Có ít nhất 90% số xã được công nhận đạt chuẩn PCGDTH mức độ 2.

2.3. Đối với tỉnh: Có 100% số huyện được công nhận đạt chuẩn PCGDTH mức độ 2.

3. Tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3

3.1. Đối với xã:

a) Bảo đảm tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn PCGDTH mức độ 2;

b) Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 98%;

c) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

3.2. Đối với huyện: Có ít nhất 90% số xã được công nhận đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3.

3.3. Đối với tỉnh: Có 100% số huyện được công nhận đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3.

III. Số liệu và cập nhật số liệu

1. Các trường sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ do Bộ GDĐT quy định tại địa chỉ pcgd.moet.gov.vn để cập nhật; quản lý và lưu trữ thông tin về kết quả PCGDTH và xuất mẫu, in mẫu theo quy định.

2. Số liệu trên hệ thống phải được cập nhật vào trước thời điểm xã/thị trấn tổ chức tự kiểm tra đảm bảo đầy đủ, chính xác và thống nhất với số liệu hồ sơ PCGDTH.

** Các đơn vị theo dõi thời gian cập nhật, rà soát số liệu tại địa chỉ: pcgd.moet.gov.vn để thực hiện.*

** Các đơn vị lưu ý rà soát, sao lưu dự phòng dữ liệu PCGD-XMC của năm học 2022-2023 trước khi hệ thống chuyển sang năm làm việc năm học 2023-2024.*

IV. Hệ thống hồ sơ:

1. Hồ sơ PCGDTH bao gồm:

a) Phiếu điều tra phổ cập giáo dục;

b) Sổ theo dõi phổ cập giáo dục;

c) Danh sách học sinh hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học, danh sách trẻ 6 tuổi ra lớp 1, danh sách trẻ khuyết tật, danh sách học sinh đi học nơi khác;

d) Báo cáo đánh giá về học sinh tiểu học khuyết tật được tiếp cận giáo dục.

2. Hồ sơ đề nghị công nhận xã/ thị trấn đạt chuẩn bao gồm:

a) Tờ trình đề nghị UBND huyện kiểm tra công nhận kết quả PCGDTH theo các mức độ đạt được.

b) Báo cáo kết quả thực hiện công tác PCGDTH năm 2023 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2024. (kèm theo 03 mẫu năm 2023 gồm: Giáo viên, Học sinh, CSVN);

c) Biên bản tự kiểm tra PCGDTH (Có mẫu kèm theo).

d) Báo cáo đánh giá về học sinh tiểu học khuyết tật được tiếp cận giáo dục.

Tất cả các nội dung đóng thành một tập theo trình tự nêu trên và nộp về Phòng GDĐT (Bộ phận Tiểu học nhận)

V. Quy trình kiểm tra công nhận đạt PCGDTH:

1. Xã/thị trấn tự kiểm tra và lập hồ sơ đề nghị huyện kiểm tra công nhận xã đạt chuẩn PCGDTH.

2. Huyện kiểm tra công nhận xã và lập hồ sơ đề nghị tỉnh kiểm tra công nhận huyện đạt chuẩn PCGDTH.

VI. Thời gian kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGDTH:

1. Đối với xã/thị trấn: Tự kiểm tra và lập hồ sơ đề nghị huyện kiểm tra công nhận: Hoàn thành trước 28/10/2023.

2. Đối với huyện: Kiểm tra công nhận xã/thị trấn và lập hồ sơ đề nghị tỉnh kiểm tra công nhận huyện đạt chuẩn PCGDTH: Hoàn thành trước 18/11/2023.

Nhận được công văn này, Phòng GDĐT đề nghị Hiệu trưởng các trường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG